

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2019/HSST
Ngày 14 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dư Thị Út, là cán bộ hưu trí

Ông Thạch Hương, là cán bộ hưu trí

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Bùi Công Bằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: ông Mai Chí Nguyễn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2019/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2019/QĐXXST-HS ngày 30/7/2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lê Đình P**, tên gọi khác: Ba Lé; sinh năm 1987, tại: Bạc Liêu; nơi cư trú: Số 030, Khóm 6, Phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình Thuận, sinh năm 1960 và bà Lê Kim Oanh, sinh năm 1960; có 03 người anh chị em ruột; có vợ là Tăng Cao Lê Trinh (đã ly hôn) và có 01 người con ruột, sinh năm 2009; tiền án 01 lần: Ngày 01/11/2018, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, xét xử về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS với mức hình phạt là 09 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/02/2019, chưa được xóa án tích; Nhân thân: Ngày 12/6/2012, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, xét xử về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 250 BLHS với mức hình phạt là 09 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/12/2012, đã được xóa án tích; tiền sự: Ngày 19/8/2018, Công an thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi

sử dụng trái phép chất ma túy, chưa chấp hành; Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 13/5/2019 đến ngày 16/5/2019 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

- Người bị hại: anh Phan Văn S, sinh năm 1979; trú tại: số 81/409, đường Nguyễn Chí Thanh, Khóm 10, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mặc dù đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng khoảng 03 giờ 30 phút ngày 13/5/2019, tại ấp Kim Cầu, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, Lê Đình P có hành vi lấy trộm tài sản của anh Phan Văn Sén gồm 01 máy cắt gạch cầm tay có gắn lưỡi cắt, 01 cây kềm, 01 cây kéo có tổng giá trị là 304.500 đồng thì bị bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKSTPBL ngày 16/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Lê Đình P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Đình P phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đình Phương từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Lê Đình Phương phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Đình P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi nghe Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu trình bày luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, thể hiện bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên để có tiền tiêu xài và đáp ứng nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đã lén lút đến công trình đang thi công tại địa bàn ấp Kim Cầu, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu để lén lút lấy trộm tài sản của anh Phan Văn S.

Số tài sản bị cáo khai nhận phù hợp với các tài sản mà người bị hại khai mất bao gồm: 01 máy cắt gạch cầm tay có gắn lưỡi cắt, 01 cây kềm, 01 cây kéo. Các tài sản này qua định giá có tổng trị giá là 304.500 đồng (bút lục 90). Bị cáo thực hiện hành vi này trong trạng thái đủ năng lực trách nhiệm hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp, mặc dù giá trị tài sản bị cáo lấy được chưa đến mức khởi điểm để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng do bị cáo thực hiện hành vi này khi chưa được xóa án tích về tội trộm nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[2] Quá trình điều tra và truy tố, những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả lại cho người bị hại là thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt cho bị cáo, xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mang tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Về vật chứng trong vụ án:* các tài sản bị trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại trong giai đoạn điều tra là phù hợp.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* bị hại Phan Văn S đã nhận lại tại sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] *Về án phí:* bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 200.000 đồng.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] *Về quyền kháng cáo:* bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Ngoài ra, Trưởng Công an thành phố Bạc Liêu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp; đối với người tên Hùng mà bị cáo khai đã rủ rê bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do không rõ nhân thân nên Cơ quan điều tra không xử lý được là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Đình P** (tên gọi khác: Ba Lé) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đình P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 13/5/2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Lê Đình P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo Lê Đình P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu.

Trần Bích Ngọc